

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 66/2021/HS-PT
Ngày: 22-6-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo T.V.S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HSST ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo:

T.V.S, sinh năm 1975 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 3/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông T.V.Đ và bà T.T.K; vợ: P.T.G (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2005; tiền án: tại Bản án số: 165/2015/HSPT ngày 26/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An đã xử phạt 15.000.000 đồng về “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, thi hành án xong ngày 12/8/2020; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 29/4/2020, N.T.K.N, L.V.M, T.V.H và T.V.S đến nhà của bà T.H.C tại ấp T, xã T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre chơi rồi cùng nhau đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với hình thức tính ở, mỗi ở 2.000 đồng, nếu ai bỏ bài thì

chung một ỏ. Bốn người mỗi người ngồi một tụ bài; trong lúc đánh bài thì số tiền dùng để đánh bài để ngay vị trí của N.T.K.N, M, T.V.H, riêng T.V.S thì số tiền dùng để đánh bài để trong người. Ván thứ nhất T.V.S thắng với số lượng 10 ỏ nên M, T.V.H và N.T.K.N mỗi người chung (trả) cho T.V.S 20.000 đồng. Ba ván bài tiếp theo do bài của Một, T.V.H và N.T.K.N có nhiều bài lẻ nên đều bỏ bài vì vậy mỗi một người chung cho T.V.S 03 ỏ, tổng cộng ba người chung cho T.V.S là 09 ỏ với số tiền là 18.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, khi đang chia bài ván thứ năm thì bị lực lượng Công an xã T phát hiện lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc 525.000 đồng cùng hai đối tượng là N.T.K.N và L.V.M, còn T.V.H và T.V.S bỏ chạy.

Vật chứng thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 525.000 đồng, 09 bộ bài tứ sắc chưa sử dụng và 96 lá bài tứ sắc.

Cơ quan điều tra tạm giữ ngoài chiếu bạc: 148.000 đồng do T.V.S giao nộp; 49.000 đồng do T.V.H giao nộp.

Trong, quá trình điều tra, T.V.S, N.T.K.N, L.V.M, T.V.H đã thừa nhận hành vi đánh bạc và số tiền đưa vào đánh bạc như sau:

- T.V.S mang theo 70.000 đồng để đánh bạc, thắng được 78.000 đồng, để tại chiếu bạc 5.000 đồng Cơ quan điều tra đã tạm giữ, còn 143.000 đồng T.V.S mang theo trong người khi bỏ chạy, sau đó giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 148.000 đồng; số tiền 5.000 đồng của T.V.S nộp dư không sử dụng đánh bạc đã giao trả lại cho T.V.S.

- N.T.K.N mang theo 394.000 đồng để đánh bạc, thua hết 26.000 đồng, còn lại 368.000 đồng để tại chiếu bạc, Cơ quan điều tra đã tạm giữ.

- L.V.M mang theo 178.000 đồng để đánh bạc, thua hết 26.000 đồng, còn lại 152.000 đồng để tại chiếu bạc, Cơ quan điều tra đã tạm giữ.

- T.V.H mang theo 75.000 đồng để đánh bạc, thua hết 26.000 đồng, còn lại 49.000 đồng T.V.H mang theo khi bỏ chạy, sau đó giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Tổng cộng số tiền N.T.K.N, L.V.M, T.V.H và T.V.S sử dụng đánh bạc là 717.000 đồng, bao gồm tiền tại chiếu bạc là 525.000 đồng, tiền do T.V.S giao nộp là 143.000 đồng, tiền do T.V.H giao nộp là 49.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HS-ST ngày 24/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, đã quyết định: Tuyên bố bị cáo T.V.S phạm “Tội đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T.V.S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 31/3/2021 bị cáo T.V.S kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu và khai nhận hành vi phạm tội phù hợp bản án sơ thẩm. Bị cáo bổ sung thêm kháng cáo yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định. Về tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo T.V.S phạm “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và xử phạt bị cáo T.V.S 06 tháng tù là phù hợp nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo T.V.S 06 (sáu) tháng tù về “Tội đánh bạc”. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Lời nói sau cùng, bị cáo yêu cầu được hưởng án treo để nuôi cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có cơ sở xác định. Vào khoảng 11 giờ ngày 29/4/2020, T.V.S cùng với N.T.K.N, L.V.M, T.V.H chơi đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của bà T.H.C tại ấp T, xã T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an xã T bắt quả tang. Số tiền T.V.S cùng người tham gia đánh bạc là 717.000 đồng, bao gồm tiền tại chiếu bạc là 525.000 đồng, tiền do T.V.S giao nộp là 143.000 đồng (trong đó tiền của T.V.S 70.000 đồng dùng để đánh bạc và tiền T.V.S thắng cược 78.000 đồng), tiền do T.V.H giao nộp là 49.000 đồng. Số tiền tham gia đánh bạc chưa đến 5.000.000 (năm triệu) đồng nhưng T.V.S đã có tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Với ý thức, hành vi, nhân thân và số tiền mà T.V.S đã dùng vào việc đánh bạc, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo T.V.S phạm “Tội đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm khi áp dụng hình phạt tù đã xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo là lao động chính trong gia đình, có cha

mẹ già và con nhỏ, có ông ngoại là Liệt sĩ theo các tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho rằng bị cáo sống chung với cha mẹ già do bị cáo chăm sóc. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thấy rằng, theo sổ hộ khẩu gia đình của bị cáo còn 01 em trai ở cùng hộ, tuy nhiên theo lý lịch của bị cáo người em này hiện sống tại Lâm Đồng, em khác sống bên chồng không còn sống chung cha mẹ, phù hợp theo đơn xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú. Như vậy, hoàn cảnh của bị cáo thuộc diện rất khó khăn. Về tính chất vụ án, số tiền bị cáo và người tham gia đánh bạc cá cược không lớn (tổng cộng 717.000 đồng, trong đó bị cáo sử dụng 70.000 đồng để đánh bạc). Xét tính chất vụ án, hoàn cảnh của bị cáo còn phải phụng dưỡng cha (75 tuổi) mẹ (66 tuổi) già (thuộc tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự), bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo như án sơ thẩm đã áp dụng, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, chấp nhận yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo (do hoàn cảnh bị cáo khó khăn) cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên không phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo T.V.S phạm “Tội đánh bạc”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận yêu cầu áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo, sửa quyết định của Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **T.V.S** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo T.V.S về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo T.V.S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách (3b);
- VKSND huyện Chợ Lách (1b);
- Công an huyện Chợ Lách (1b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- UBND xã T, huyện Chợ Lách (1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tỉnh